

Bản án số: 56/2022/HS-PT

Ngày: 15-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Quê

Các Thẩm phán:

Ông Trịnh Xuân Miên

Ông Đỗ Cao Khánh

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Văn Mìl, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Kông - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2022/TLPT-HS ngày 21 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo Lê Thị B và các bị cáo khác do có kháng cáo của bị cáo B và các bị cáo khác đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2022/HS-ST ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Lê Thị B, sinh năm 1955 tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Ấp N, xã Kh, huyện Tr, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Th (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ch (đã chết); có chồng và 05 người con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại có mặt.

2. Nguyễn Thị L, sinh năm 1984 tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Ấp N, xã Kh, huyện Tr, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N (đã chết) và bà Lê Thị B (là bị cáo trong vụ án); có chồng và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại có mặt.

3. Lý Kim L2, sinh năm 1978 tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Ấp N, xã Kh, huyện Tr, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn L3 và bà Mạc Thị H2; có chồng và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại có mặt.

4. Đinh Kim H1, sinh năm 1971 tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Ấp N, xã Kh, huyện Tr, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Tấn Ph (đã chết) và bà Lâm Thị S; có chồng và 02 người con; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại có mặt.

- Bị hại: Ông Mai Chí Th, sinh năm 1969 (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp N, xã Kh, huyện Tr, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 03/4/2021, Lê Thị B, Nguyễn Thị L, Lý Kim L2 và Đinh Kim H1 dùng dao chặt 04 cây đu đủ có 10 trái trọng lượng 6,8kg và dùng đá, xà beng đào bới bứng gốc 01 cây me, 01 cây khế, 01 cây mai tứ quý, 02 bụi mai trắng lá kim, 4 bụi mai trắng lá lớn của ông Mai Chí Th tại Ấp N, xã Kh, huyện Tr, tỉnh Cà Mau làm thiệt hại hoàn toàn.

Kết luận về việc định giá tài sản số 10/KL-ĐGTS ngày 14/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Trần Văn Th xác định tổng giá trị tài sản nêu trên bị thiệt hại là 8.400.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2022/HS-ST ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Th, tỉnh Cà Mau đã quyết định:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 178, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo B 07 (bảy) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 178, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo L 06 (sáu) tháng tù, xử phạt bị cáo L2 06 (sáu) tháng tù, xử phạt bị cáo H1 06 (sáu) tháng tù cùng về tội “Hủy hoại tài sản”;

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 21/01/2022, các bị cáo đều kháng cáo kêu oan. Đến ngày 04/4/2022, các bị cáo thay đổi đơn kháng cáo, thừa nhận hành vi phạm tội và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Các bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2022/HS-ST ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Th về phần hình phạt và phân trách nhiệm dân sự, xử phạt bị cáo B 07 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm; xử phạt các bị cáo L, L2 và H1 mỗi bị cáo 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách đối với mỗi bị cáo là 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Bị hại ông Th trình bày: Không đồng ý cho các bị cáo được hưởng án treo.

- Lời nói sau cùng của bị cáo B, bị cáo L, bị cáo L2 và bị cáo H1: Thừa nhận hành vi phạm tội, xin lỗi bị hại và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận: Vào khoảng 14 giờ ngày 03/4/2021, Lê Thị B, Nguyễn Thị L (con ruột bị cáo B), Lý Kim L2 (con dâu bị cáo B) và Đinh Kim H1 (con dâu bị cáo B) dùng dao chặt 04 cây đu đủ có 10 trái trọng lượng 6,8kg và dùng đá, xà beng đào bới bứng gốc 01 cây me, 01 cây khế, 01 cây

mai tứ quý, 02 bụi mai trắng lá kim, 4 bụi mai trắng lá lớn của ông Mai Chí Th trên phần đất đang tranh chấp tọa lạc tại Ấp N, xã Kh, huyện Tr, tỉnh Cà Mau. Kết quả định giá xác định thiệt hại là 8.400.000 đồng. Với các tình tiết này, Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời đã xét xử các bị cáo về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng xâm phạm trực tiếp đối với tài sản của người khác, ảnh hưởng đến tình hình trật tự xã hội ở địa phương. Các bị cáo hủy hoại tài sản của người khác là trái pháp luật, phạm tội thì phải bị xử lý và chịu hình phạt theo pháp luật hình sự.

[3] Quá trình xét xử, cấp sơ thẩm đã có đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo, gồm: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Riêng bị cáo B còn có thêm tình tiết đang thờ cúng liệt sĩ. Từ đó, xử phạt bị cáo B 07 tháng tù và xử phạt 06 tháng tù đối với mỗi bị cáo L, L2 và H1 là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ, các bị cáo có kiến thức pháp luật bị hạn chế do không có trình độ học vấn (đối với bị cáo B) và trình độ học vấn thấp (bị cáo L học lớp 7, bị cáo L2 học lớp 2 và bị cáo H1 học lớp 3) nên nhất thời phạm tội, các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại theo như quyết định của cấp sơ thẩm. Riêng bị cáo L còn có thêm tình tiết mới có bác ruột tên Nguyễn Ngọc Tư là liệt sĩ và bị cáo H1 có mẹ ruột là thương binh hạng 4/4. Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và có nơi cư trú rõ ràng, đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự và văn bản liên quan thì các bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo. Do đó, chấp nhận kháng cáo để các bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo đã thực hiện việc bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, nên cần phải xác định lại phân trách nhiệm dân sự của các bị cáo cho phù hợp với thực tế.

[5] Với các tình tiết nêu trên, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tại phiên tòa được chấp nhận.

[6] Do sửa án sơ thẩm, nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các phần khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo hoặc bị kháng nghị, đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo Lê Thị B, Nguyễn Thị L, Lý Kim L2 và Đinh Kim H1; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2022/HS-ST ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau về phần hình phạt và trách nhiệm dân sự đối với các bị cáo.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo B 07 (bảy) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 02 (hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 06 (sáu) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Xử phạt bị cáo Lý Kim L2 06 (sáu) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Xử phạt bị cáo Đinh Kim H1 06 (sáu) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Kh, huyện Tr, tỉnh Cà Mau giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Buộc bị cáo Lê Thị B bồi thường cho ông Mai Chí Th 2.400.000 (hai triệu bốn trăm nghìn) đồng. Buộc các bị cáo Nguyễn Thị L, Lý Kim L2 và Đinh Kim H1 mỗi bị cáo bồi thường cho ông Mai Chí Th 2.000.000 (hai triệu) đồng. Các bị cáo đã bồi thường xong số tiền nói trên. Ông Th được nhận 8.400.000 (tám triệu bốn trăm nghìn) đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau theo Biên lai thu tiền số 0001341 ngày 23 tháng 3 năm 2022.

4. Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết Th hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời;
- Công an huyện Trần Văn Thời;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- UBND xã Khánh Hưng, huyện TVT;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa HS, án văn, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Trọng Quế